

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH LUẬT

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 912/QĐ-ĐHKTNC ngày 31 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ)

Tên ngành đào tạo tiếng Việt: Luật

Tên ngành đào tạo tiếng Anh: Law

Trình độ đào tạo: Đại học

Thời gian đào tạo: 4,0 năm

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (POs)

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo cử nhân ngành Luật có phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm xã hội, đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe, có kiến thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, có tính kỷ luật cao, đáp ứng tốt nhu cầu về nhân lực có chất lượng, chuyên nghiệp trong lĩnh vực pháp lý của thị trường lao động. Đồng thời, chương trình đào tạo này còn giúp người học có kỹ năng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin, giao tiếp xã hội,... đáp ứng yêu cầu công việc và mục tiêu học tập suốt đời

1.2 Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể của ngành Luật là trang bị cho người học đầy đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn, thái độ chuyên nghiệp, năng lực tự chủ và trách nhiệm làm nền tảng vững chắc cho sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp.

Mục tiêu cụ thể như sau:

- Về kiến thức

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Luật trang bị các kiến thức cần thiết giúp sinh viên có những kiến thức sau:

PO1: Trang bị các khái kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành gồm kiến thức lý luận và thực tiễn về nhà nước và pháp luật nói chung; kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý Việt Nam hiện hành thuộc các lĩnh vực pháp luật cơ bản và chuyên sâu cho phép người học có thể vận dụng để giải quyết các vấn đề pháp lý trong các lĩnh vực pháp luật về hành chính, hình sự, dân sự, kinh tế, quốc tế.

PO2: Có kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn; kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động trong lĩnh vực pháp luật; kiến thức về logic



học, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, tiếng Việt thực hành, văn bản và lưu trữ đáp ứng nhu cầu công việc. Có kiến thức về khởi nghiệp.

- *Về Kỹ năng*

PO3:Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng.

PO4: Phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm cần thiết để làm việc hiệu quả trong môi trường hội nhập và đa văn hóa, đặc biệt là trong môi trường làm việc thuộc các lĩnh vực khoa học pháp lý và quản lý để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.

- *Mức tự chủ và trách nhiệm*

PO5:Đào tạo năng lực tự nghiên cứu, làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với tập thể trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành Luật. Có khả năng khởi nghiệp trong nghề luật.

PO6:Có phẩm chất nghề nghiệp cần thiết của một luật gia: trung thực, năng động, tự tin, có trách nhiệm và ý thức phục vụ cộng đồng, hòa hợp và cầu thị; dám nghĩ, dám làm và biết đương đầu với rủi ro; có tinh thần thượng tôn pháp luật, phụng sự công lý; công bằng, liêm chính và nhân văn; có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc.

1.3 Trình độ ngoại ngữ tin học

Thực hiện theo quy định hiện hành của nhà Trường về chuẩn đầu ra ngoại ngữ và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên đại học chính quy (Quyết định số 487/QĐ-ĐHKTNCN ngày 06 tháng 11 năm 2020)

1.4 Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Luật có thể tham gia các hoạt động áp dụng pháp luật để giải quyết các vấn đề pháp lý tại Tòa án, Viện kiểm sát, Cơ quan thi hành án, Văn phòng Thừa phát lại và các cơ quan tư pháp khác; tham gia các công việc có liên quan đến pháp lý, pháp chế tại các cơ quan thông tấn, truyền thông như phóng viên, biên tập viên về pháp luật; thực hiện các công việc về pháp lý tại các cơ quan nhà nước và tư nhân khác, các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp... Tư vấn luật, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền lợi cho khách hàng. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu trong lĩnh vực pháp luật

2. Chuẩn đầu ra

Chương trình được thiết kế, xây dựng đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra sau:

2.1. Kiến thức

K1. Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội - nhân văn, khoa học chính trị và pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng làm nền tảng cho việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành Luật.

K2. Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc hàng ngày trong cuộc sống và nghiệp vụ thuộc lĩnh vực pháp lý.

K3. Phân tích và tích hợp được những cơ sở lý thuyết, kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý Việt Nam hiện hành thuộc các lĩnh vực pháp luật cơ bản và chuyên ngành.

K4. Phân tích và tích hợp được các kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, địa lý, khoa học công nghệ, luật pháp ... góp phần tích cực vào nghiên cứu, thực hiện pháp luật.

K5. Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề pháp lý trong các lĩnh vực pháp luật liên quan.

K6. Vận dụng và phân tích một cách hiệu quả kiến thức Luật, kỹ năng để tư vấn luật, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền lợi cho khách hàng và các hoạt động nghề nghiệp khác.

2.2. Kỹ năng

S1. Đạt trình độ ngoại ngữ ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. Đạt được trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

S2. Cho thấy khả năng tìm kiếm, phân tích và đánh giá các văn bản pháp luật có liên quan đến công việc của mình.

S3. Thể hiện năng lực tư duy phản biện, lập luận và tranh luận; phân tích các tình huống pháp lý từ thực tiễn và đưa ra giải pháp chuyên môn để giải quyết.

S4. Cho thấy khả năng tư vấn, giao tiếp, trình bày những giải pháp phức tạp, giải pháp thay thế,... thông qua các báo cáo thuyết trình chuyên môn xây dựng lập luận pháp lý và bảo vệ quan điểm cá nhân trong thực hành nghề luật.

S5. Cho thấy khả năng đàm phán và soạn thảo các văn bản có tính pháp lý phục vụ cho các công việc thuộc lĩnh vực pháp luật liên quan đến công việc đàm nhiệm.

S6. Cho thấy kỹ năng nghiên cứu, đánh giá tính hợp lý của luật thực định trong mối quan hệ với lý luận, phát hiện và giải quyết các vấn đề từ đơn giản đến phức tạp thuộc lĩnh vực khoa học pháp lý.

2.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

C1. Có khả năng tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. Đồng thời, phối hợp làm việc theo nhóm trong môi trường luôn thay đổi và phát triển, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

C2. Tổ chức được quy trình hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong các hoạt động chuyên môn về lĩnh vực pháp lý.

C3. Tham gia lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, quản lý thời gian trong các hoạt động chuyên môn về lĩnh vực pháp lý.

Ma trận liên kết giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT

Chuẩn đầu ra		Kiến thức		Kỹ năng		Mức tự chủ và trách nhiệm	
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
Kiến thức	K1	x					

	K2	X				
	K3		X		X	
	K4		X		X	
	K5		X		X	
	K6		X		X	
Kỹ năng	S1				X	
	S2			X	X	X
	S3				X	
	S4				X	
	S5			X	X	
	S6				X	
Mức tự chủ và trách nhiệm	C1				X	X
	C2				X	
	C3				X	

Cần Thơ, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI
TRƯỞNG KHOA**




Trương Minh Nhật Quang

Lưu Thu Thủy